

Bản án số: 09/2025/HS-PT
Ngày 20 - 03 - 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Tuấn Long.

Các Thẩm phán: Bà Lại Thị Hiếu - Bà Điều Thị Kim Liên.

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Kiều Mi - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa:** Bà Hoàng Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 3 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 16/2025/TLPT-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025, đối với bị cáo Lầu Thị V. Do có kháng cáo của bị cáo Lầu Thị V đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

- **Bị cáo có kháng cáo:** Lầu Thị V, tên gọi khác: không; sinh năm: 1974; tại huyện V, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Lầu A G, sinh năm 1952 và bà Vàng Thị S, sinh năm 1950; Bị cáo có chồng là Vàng A V1 sinh năm 1976 và có 04 con (con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2000); Tiền án; tiền sự: Không. Bị cáo Lầu Thị V đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 18/9/2024 cho đến nay “có mặt”.

- **Người phiên dịch:** Anh Sùng A Q, địa chỉ: Thôn G, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La.

- **Bị hại không kháng cáo:** Bà Lầu Thị G1, sinh năm 1968; anh Vàng A B, sinh năm 1993 và chị Giàng Thị M, sinh năm 1999. Đều có địa chỉ: Bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La (Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2022 gia đình Lầu Thị V và gia đình Lầu Thị G1 xảy ra tranh chấp

quyền sử dụng mảnh đất có diện tích 2.667m^2 tại bản Pa Cốp, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La. Cùng năm 2022, UBND xã V, huyện V đã tiến hành hòa giải thành với nội dung: Các bên thống nhất mảnh đất trên thuộc quyền quản lý, sử dụng hợp pháp của gia đình bà Lầu Thị G1. Đến đầu năm 2023, Lầu Thị V tự ý đến mảnh đất trên làm giàn đỡ và trồng khoảng 200 cây đào (trồng bằng hạt). Ngày 31/7/2024, Lầu Thị G1 cầm theo một con dao bằng kim loại, loại dao lưỡi liềm dài 25cm, cán làm bằng gỗ hình tròn, dài 37cm một mình đi xem nương mận, đào của gia đình G1 ở bản P, xã V, huyện V thì phát hiện tại mảnh nương nêu trên đã bị Lầu Thị V trồng cây đào và làm giàn trồng đỡ. Do bức tức nên Lầu Thị G1 đã dùng dao chặt phá 151 cây đào do Lầu Thị V trồng trên đất của G1. Đến ngày 01/8/2024, Lầu Thị V đi làm nương phát hiện cây đào của mình bị chặt phá. Nghi ngờ là do Lầu Thị G1 chặt phá nên Lầu Thị V đi đến 02 mảnh nương của gia đình Lầu Thị G1 gần nương tranh chấp và sử dụng một con dao bằng kim loại, loại dao lưỡi liềm dài 30cm, cán làm bằng gỗ hình tròn, dài 56cm chặt phá 75 cây mận trồng được 05 năm tuổi; 11 cây đào và 78 cây mận trồng được 02 năm tuổi và 20m^2 cây ngô trồng được 02 tháng tuổi do anh Vàng A B (con trai Lầu Thị G1) trồng trên 02 mảnh nương của Lầu Thị G1 cho quản lý, sử dụng. Đến ngày 02/8/2024, anh Vàng A B phát hiện hai mảnh nương của gia đình mình bị chặt phá, hủy hoại cây nên đã làm đơn trình báo đến Cơ quan CSĐT Công an huyện V yêu cầu điều tra, làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 12/8/2024 Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ và các lực lượng chức năng đã tiến hành khám nghiệm hiện trường đối với toàn bộ diện tích các mảnh nương bị chặt phá cây trồng nêu trên đều tại khu vực nương thuộc bản P, xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, kết quả như sau:

Mảnh nương thứ nhất: Hiện trường xảy ra vụ việc là tại khu vực nương thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Lầu Thị G1 và anh Vàng A B. Phía bắc giáp nương của Mùa A S1; Phía nam giáp nương của Lầu A; Phía tây giáp nương của Lầu Thị V; Phía đông tiếp giáp rừng nguyên sinh. Diện tích bị chặt phá là 2.362m^2 , kiểm đếm phát hiện tổng số cây bị chặt phá là 11 cây đào, 78 cây mận trồng được 02 năm tuổi, đường kính gốc từ 01cm -> 13cm, vết chặt ở gốc không đồng nhất, dạng sắc gọn (nghi dùng dao), được đánh dấu thứ tự từ A01 -> A89 và 20m^2 diện tích đất trồng cây ngô trồng được 02 tháng tuổi.

Mảnh nương thứ hai: Hiện trường xảy ra vụ việc là tại khu vực nương thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Lầu Thị G1 và Vàng A B. Phía bắc giáp nương của Lầu A B1; Phía nam và phía đông giáp nương của Lầu A M1; Phía tây tiếp giáp rừng nguyên sinh. Diện tích bị chặt phá là 1.008m^2 , số cây bị chặt phá là 75 cây mận, trồng được 05 năm tuổi, đường kính gốc từ 02cm -> 08cm; Vết chặt ở gốc không đồng nhất, dạng sắc gọn (nghi dùng dao), được đánh dấu thứ tự từ B -> B75.

Mảnh nương thứ ba: Hiện trường xảy ra vụ việc là tại khu vực nương thuộc quyền sử dụng hợp pháp của bà Lầu Thị G1 và anh Vàng A B do Lầu Thị V tự ý trồng cây trên đất: Phía bắc giáp nương của Mùa A S2; Phía nam giáp nương của Lầu A; Phía tây tiếp giáp nương của Vàng A B; Phía đông giáp nương của Vàng A C. Diện tích bị chặt phá là 2.667m^2 , số cây bị chặt phá là 151 cây đào trồng được 01 năm tuổi, đường kính gốc từ 01cm -> 04cm; vết chặt ở gốc không đồng nhất, dạng sắc gọn (nghi dùng dao), được đánh dấu thứ tự từ C01 -> C151.

Ngày 26/8/2024, Cơ quan CSĐT Công an huyện V, tỉnh Sơn La ban hành Yêu cầu định giá tài sản số 1460, 1461/YC-ĐCSHS-KTMT đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện V định giá xác định giá trị thiệt hại đối với: Tài sản của Lầu Thị G1, Vàng A B bị Lầu Thị V hủy hoại gồm: 75 cây mận, loại cây chiết cành, trồng năm 2019, có đường kính gốc từ 02 -> 08cm, năm 2023 đã cho thu hoạch; 78 cây mận, loại cây chiết cành, trồng năm 2022, có đường kính gốc từ 01 -> 13cm, chưa cho thu hoạch; 11 cây đào trồng bằng hạt từ năm 2022, đường kính gốc từ 01 -> 13cm, chưa cho thu hoạch; 20m^2 cây ngô trồng được 02 tháng tuổi. Tài sản do Lầu Thị V trồng trên đất của Lầu Thị G1 bị Gánh hủy hoại gồm: 151 cây đào trồng bằng hạt từ tháng 6/2023, đường kính gốc từ 01 -> 04cm, chưa cho thu hoạch.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 24/KL- HĐ ĐGTS ngày 30/8/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Sơn La kết luận “*Vận dụng mục 3, phần XI tại biểu theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 21/1/2021 của UBND tỉnh S đối với cây ngô, mận, đào. Tổng giá trị tài sản vụ hủy hoại tài sản xảy ra tại bản P, xã V, huyện V vào tháng 8 năm 2024, theo yêu cầu định giá số 1460/YC-ĐCSHS-KTMT ngày 26/8/2024 của Công an huyện V, số tiền 16.523.000 đồng*”.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 25/KL- HĐ ĐGTS ngày 30/8/2024 của Hội đồng định giá trong tổ tụng hình sự huyện V, tỉnh Sơn La kết luận “*Vận dụng mục 3, phần XI tại biểu theo Quyết định số 02/2021/QĐ-UBND ngày 21/1/2021 của UBND tỉnh S đối với cây đào trồng bằng hạt, chưa cho thu hoạch như sau; 151 cây đào trồng bằng hạt, trồng từ tháng 6 năm 2023 (tính thời điểm định giá dưới 2 năm), chưa cho thu hoạch có giá trị: $151 \text{ cây} \times 13.000\text{đồng/ cây} = 1.963.000 \text{ đồng}$* ”.

Đối với Lầu Thị G1 đã chặt phá 151 cây đào dưới 02 năm tuổi có giá trị 1.963.000 đồng do Lầu Thị V do Lầu Thị V tự ý trồng trên diện tích đất của Lầu Thị G1. Quá trình điều tra xác định hành vi của Lầu Thị G1 không cấu thành tội phạm, Cơ quan điều tra nhắc nhở Lầu Thị G1 không được thực hiện hành vi hủy hoại tài sản của người khác dưới bất kỳ hành thức nào.

* Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 20/2024/HS-ST ngày 20/12/2024 của Toà án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La đã xét xử và Quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố Lầu Thị V phạm tội: Tội huỷ hoại tài sản, xử phạt bị cáo Lầu Thị V 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về dân sự: Căn cứ khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự; các Điều 13, Điều 584, Điều 585, Điều 586, Điều 587, Điều 589 của Bộ luật Dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường cho bị hại số tiền là 14.560.000 đồng (mười bốn triệu năm trăm sáu mươi nghìn đồng).

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho bị cáo, bị hại theo quy định của pháp luật.

Do không nhất trí với quyết định của bản án sơ thẩm, ngày 28/12/2024 bị cáo Lầu Thị V có đơn kháng cáo với nội dung: Xin chuyển mức hình phạt tù nhưng được cải tạo không giam giữ tại địa phương.

* Tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm:

Tại phiên tòa bị cáo Lầu Thị V thay đổi nội dung kháng cáo xin được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La phát biểu ý kiến về nội dung kháng cáo, quan điểm về việc giải quyết vụ án và đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo xin được hưởng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo là không có căn cứ chấp nhận gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, an toàn, xã hội tại địa phương. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu Thị V, giữ nguyên mức hình phạt của Bản án sơ thẩm số: 20/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

Đề nghị chấp nhận bị cáo Lầu Thị V đã bồi thường thiệt hại cho bị hại số tiền là 14.560.000VNĐ, sau khi xét xử sơ thẩm.

Bị cáo Lầu Thị V2 là dân tộc thiểu số sống ở các xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn là hộ nghèo, đề nghị miễn án phí hình sự phúc thẩm đối với bị cáo.

- Bị cáo Lầu Thị V không nhất trí với quan điểm đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo, thể hiện sự hối lỗi ăn năn hối cải, xin được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng trong giai đoạn xét xử sơ thẩm đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[1.2] Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28/12/2024 bị cáo Lầu Thị V có đơn kháng cáo. Xét đơn kháng cáo của bị cáo Lầu Thị V trong thời hạn luật định, hợp lệ về hình thức cũng như nội dung theo quy định tại Điều 331, Điều 332, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, được giải quyết vụ án theo trình tự phúc thẩm. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo thay đổi kháng cáo xin được hưởng mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo, căn cứ khoản 1 Điều 342 Bộ luật Tố tụng hình sự, xét thấy chấp nhận việc thay đổi kháng cáo của bị cáo.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Lầu Thị V:

Chỉ vì mâu thuẫn trong việc tranh chấp đất đai với gia đình bà Lầu Thị G1, ngày 01/8/2024, Lầu Thị V đã dùng một con dao bằng kim loại lưỡi liềm dài 30cm, chặt phá 75 cây mận được trồng 05 năm tuổi, 11 cây đào, 78 cây mận trồng được 02 tuổi của bà Lầu Thị G1 và 20 m² cây ngô được trồng 02 tháng tuổi của gia đình anh Vàng A B và chị Giàng Thị M trồng tại 02 mảnh nương có tổng diện tích 3.370m². Tổng giá trị thiệt hại là 16.523.000 đồng. Tại phiên tòa sơ thẩm và phúc thẩm, bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như bản án sơ thẩm đã quy kết; lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại cấp sơ thẩm và các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự, xét xử và tuyên bố bị cáo Lầu Thị V phạm tội; Tội huỷ hoại tài sản là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo xin được hưởng mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo của bị cáo Lầu Thị V, Hội đồng xét xử xét thấy:

Toà án nhân dân cấp sơ thẩm tuyên xử phạt bị cáo Lầu Thị V là 09 (chín) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi nguy hiểm của phạm tội, về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo xuất trình thêm các tài liệu, chứng cứ mới gồm: sau khi tuyên án sơ thẩm bị cáo đã bồi thường cho các bị hại số tiền là 14.560.000VNĐ. Đơn xin giảm nhẹ hình phạt của của Vàng A V1 là chồng bị cáo, huy hiệu 30 năm tuổi Đảng của bố bị cáo là ông Lầu A G. Tuy nhiên, mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng đối với bị cáo Lầu Thị V 09 tháng tù là có căn cứ; Song bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo; ăn năn hối cải và sau khi tuyên án sơ thẩm bị cáo đã bồi thường toàn bộ số tiền cho các bị hại nộp tại Tòa án cấp sơ thẩm. Gia đình bị cáo có thành tích trong công tác, bố bị cáo được tặng thưởng Huy hiệu 30 năm tuổi Đảng, bị hại cũng có lỗi trong

vụ án là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự chưa được cấp sơ thẩm áp dụng.

Xét thấy, bị cáo Lầu Thị V không có tình tiết tăng nặng, có 03 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1, 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; Nhân thân bị cáo là phụ nữ là dân tộc thiểu số, không có tiền án, tiền sự, trình độ văn hóa hiểu biết pháp luật hạn chế. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú. Căn cứ Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo. Bị cáo Lầu Thị V có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xét việc cho bị cáo được mức án phạt tù nhưng cho hưởng án treo đối với bị cáo không gây nguy hại cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội; Do đó, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, việc chuyển biện pháp chấp hành hình phạt tù cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để răn đe, giáo dục đối với bị cáo đồng thời đảm bảo tính khoan hồng, nhân đạo của pháp luật, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Từ những nhận định, đánh giá nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu Thị V; sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ, tỉnh Sơn La.

[5] Ngoài hình phạt chính là phạt tù nhưng được hưởng án treo, bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 178 và khoản 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo không đủ điều kiện và khả năng thi hành, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Lầu Thị V.

[6] Về án phí phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo của bị cáo được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự: Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lầu Thị V; Sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2024/HS-ST ngày 20 tháng 12 năm 2024 của Tòa án nhân dân huyện

Vân Hồ, tỉnh Sơn La như sau:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm điểm b, điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lầu Thị V phạm tội: Tội huỷ hoại tài sản.

Xử phạt bị cáo Lầu Thị V 9 (chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 (mười tám) tháng, thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (là ngày 20/3/2025).

Giao bị cáo Lầu Thị V cho Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Sơn La, được trực tiếp quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc quản lý, giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật Hình sự.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo được quy định tại khoản 5 Điều 178 và khoản 3 Điều 65 Bộ luật Hình sự.

2. Về án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo Lầu Thị V không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị có hiệu lực thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án phúc thẩm ngày 20/3/2025./.

Nơi nhận

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Vân Hồ;
- Tòa án nhân dân huyện Vân Hồ;
- Chi cục THAdân sự huyện Vân Hồ;
- UBND xã Vân Hồ, huyện Vân Hồ;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV & THA;
- Tổ HCTP;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Tuấn Long

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Lại Thị Hiếu

Đieu Thị Kim Liên

Đỗ Tuấn L

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La;
- Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- UBND xã Mường Sang, huyện Mộc Châu;
- Phòng KTNV&THA;
- Những người tham gia tố tụng
- Lưu hồ sơ, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Tuấn Minh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Điêu Thị Kim Liên

Tòng Thị Hiền

Phạm Tuấn M2

